

DẠY HỌC LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG VÀ QUẦN ĐẢO HOÀNG SA Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nhận bài:

15 – 10 – 2016

Chấp nhận đăng:

07 – 12 – 2016

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Nguyễn Mạnh Hồng

Tóm tắt: Lịch sử địa phương là một bộ phận cấu thành lịch sử dân tộc. Dạy học lịch sử địa phương không chỉ giúp học sinh hiểu về mảnh đất và con người nơi mình sinh ra và lớn lên, mà còn nhận thức sâu sắc thêm lịch sử dân tộc. Việc dạy học bộ môn này góp phần giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức cho học sinh, hình thành năng lực và phẩm chất cho người học, giúp các em có ý thức phấn đấu, học tập, tu dưỡng để xây dựng quê hương giàu đẹp. Dạy học lịch sử địa phương còn góp phần quan trọng vào việc giáo dục những truyền thống tốt đẹp và lòng tự hào về quê hương mình, giáo dục tinh thần yêu nước cũng như đạo lý “uống nước nhớ nguồn” cho học sinh. Bài viết dưới đây trình bày về nội dung và hình thức dạy học lịch sử thành phố Đà Nẵng và quần đảo Hoàng Sa cho học sinh Trung học phổ thông trên địa bàn Đà Nẵng.

Từ khóa: dạy học; lịch sử địa phương Đà Nẵng; hình thức; nội dung; phương pháp.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo các trường Trung học phổ thông triển khai thực hiện tương đối tốt việc dạy học lịch sử địa phương. Thông qua môn học này, các em sẽ hiểu sâu sắc hơn về nơi “chôn nhau cắt rốn” của mình cũng như tiến trình phát triển của lịch sử Đà Nẵng qua các thời kỳ. Tuy nhiên, vì nhiều lý do khác nhau, học sinh vẫn chưa thực sự hứng thú với các tiết học lịch sử địa phương, nhiều học sinh không nắm được những kiến thức lịch sử cơ bản về thành phố mình đang sống. Để góp phần nâng cao chất lượng dạy học lịch sử địa phương, bài viết góp thêm một số ý kiến về nội dung, hình thức dạy học lịch sử địa phương và quần đảo Hoàng Sa ở các trường Trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Nội dung

2.1. Về nội dung dạy học lịch sử địa phương ở các trường Trung học phổ thông thành phố Đà Nẵng

Trong phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo có 4 tiết dành cho dạy học lịch sử địa phương (lớp 10: 1 tiết; lớp 11: 1 tiết; lớp 12: 2 tiết). Để không trùng lặp với lịch sử dân tộc, không rơi vào tình trạng vụn vặt, việc biên soạn tài liệu dạy học lịch sử địa phương ở các trường Trung học phổ thông thành phố Đà Nẵng vừa phải khái quát được các chặng đường phát triển của các quận huyện trong thành phố, tương ứng với các giai đoạn phát triển của lịch sử dân tộc, nhưng đồng thời lại phải thể hiện được “sắc thái” của Đà Nẵng trong tiến trình phát triển đó. Không thể trình bày lịch sử địa phương một cách dàn trải theo dạng liệt kê, mà tập trung vào những sự kiện, hiện tượng lịch sử điển hình diễn ra trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Đó là những sự kiện, hiện tượng lịch sử, nhân vật lịch sử góp phần làm nên lịch sử hào hùng của dân tộc qua các thời kỳ.

Đà Nẵng có huyện đảo Hoàng Sa - một phần lãnh thổ thiêng liêng của Việt Nam bị Trung Quốc xâm lược và chiếm đóng trái phép từ năm 1974, giáo dục lịch sử Đà Nẵng phải hết sức quan tâm đến việc khẳng định chủ quyền thiêng liêng của dân tộc ta đối với Hoàng Sa. Trên tinh thần đó, các tiết học lịch sử địa phương trong chương trình chính khóa ở các trường Trung học phổ

* Liên hệ tác giả

Nguyễn Mạnh Hồng

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Email: nmhong@ued.udn.vn

thông thành phố Đà Nẵng có thể gồm các nội dung tương ứng với từng lớp sau đây:

Đối với lớp 10, trong chương trình lịch sử dân tộc, học sinh được tìm hiểu lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỷ XIX. Khi biên soạn và giảng dạy lịch sử địa phương ở các trường Trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cần tập trung vào những sự kiện, hiện tượng lịch sử tiêu biểu nhằm giúp học sinh nhận thức được nội dung cơ bản nhất của địa phương mình trong thời kỳ lịch sử này.

- *Những dấu tích thời nguyên thủy ở Đà Nẵng*

Cần tập trung nêu những thành tựu nổi bật của văn hóa Sa Huỳnh: *"Tại Bãi Nôm (bán đảo Sơn Trà) các nhà khoa học đã phát hiện rìu đá có vai và nhiều mảnh gốm có niên đại vào cuối thời kỳ đồ đá mới. Ở nhiều nơi trên địa bàn thành phố, các nhà khoa học cũng tìm thấy những hiện vật thuộc giai đoạn sơ kì kim khí..."* [2, tr.7]. Đó là những bằng chứng cho thấy Đà Nẵng là một vùng đất có lịch sử khá lâu đời và con người đã có mặt ở đây từ rất sớm.

- *Đà Nẵng trở thành bộ phận lãnh thổ của Việt Nam*

Trên cơ sở văn hóa Sa Huỳnh, ở khu vực đồng bằng ven biển miền Trung hình thành quốc gia cổ Champa. Năm 1306, Trần Nhân Tông gả Công chúa Huyền Trân cho vua Champa là Chế Mân. Vua Champa đã dâng châu Ô và châu Lí làm vật sính lễ. Vua Trần Anh Tông đổi tên châu Lí thành Hóa Châu, Đà Nẵng lúc đó thuộc Hóa Châu. Năm 1471, Lê Thánh Tông chia cả nước làm 13 thừa tuyên. Thừa tuyên Thuận Hóa có hai phủ là Tân Bình và Triệu Phong. Phủ Triệu Phong có 6 huyện, Đà Nẵng thuộc huyện Điện Bàn. Năm 1558, Nguyễn Hoàng được triều đình cử vào Nam trấn thủ Thuận Hóa kiêm nhiệm trấn thủ Quảng Nam. Năm 1604, Nguyễn Hoàng tách Điện Bàn ra khỏi Thuận Hóa để sáp nhập vào Quảng Nam. Dinh Quảng Nam được nâng thành phủ gồm 5 huyện: Tân Phước, Hòa Vang, An Nông, Phúc Châu, Diên Khánh. Từ đây phần đất sẽ trở thành Đà Nẵng thuộc huyện Hòa Vang và Diên Khánh (sau đổi thành Diên Phước).

- *Quần đảo Hoàng Sa - vùng lãnh thổ thiêng liêng của Đại Việt*

Từ thời Hùng Vương, tổ tiên chúng ta đã biết khai thác biển, lúc đầu là đánh bắt hải sản ven bờ, rồi tiến ra các đảo và vùng biển xa hơn. Từ thế kỷ X đến thế kỷ

XV, trải qua các triều đại phong kiến Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần và đặc biệt là dưới thời Lê sơ kỹ thuật đóng thuyền tiến bộ đáp ứng nhu cầu chinh phạt và quản lý lãnh thổ ngày một mở rộng. *"Trong các thế kỷ XVI-XVII, các chúa Nguyễn ở Đàng Trong đã chăm lo xây dựng các đội thuyền. Biểu hiện rõ nhất là sự ra đời và hoạt động liên tục của Đội Hoàng Sa"* [2, tr.11].

Chủ quyền của quốc gia Đại Việt trên quần đảo Hoàng Sa cũng như một số đảo được thể hiện trong nhiều thư tịch cổ như Hồng Đức bản đồ, Phủ biên tạp lục, Đại Nam thực lục tiền biên... Từ đầu thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XIX, ông cha ta đã xác lập và thực thi chủ quyền ở hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa bằng việc cắm mốc, đo đạc, vẽ bản đồ và hàng năm cử người ra kiểm tra. Đó là những chứng cứ lịch sử khẳng định Việt Nam là nước đầu tiên trên thế giới đã chiếm hữu và thực hiện chủ quyền của mình một cách liên tục và hòa bình đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.

- *Đà Nẵng và Hội An trong các thế kỷ XVI -XIX*

Từ xa xưa, Đà Nẵng và Hội An đã có một sự liên lạc mật thiết với nhau qua sông Cổ Cò. Về phương diện thông thương và hải khẩu, cửa biển Đà Nẵng và Đại Chiêm (Cửa Đại) đóng vai trò như nhau. Theo đó, Sở Tuần Đà Nẵng vừa đảm nhận trách nhiệm của một cơ quan kiểm soát an ninh, vừa có trách nhiệm của cơ quan kiểm soát thuế quan. Sau khi thực hiện xong các thủ tục nhập cảnh, các thương thuyền mới được phép ngược sông Hàn và sông Cổ Cò để vào Hội An. Từ khi sông Cổ Cò và cửa biển Đại Chiêm bị bồi lấp, tàu thuyền đi tới Hội An giảm sút, vịnh Đà Nẵng trở nên nhộn nhịp. Người Bồ Đào Nha là những người Phương Tây đầu tiên phát hiện ra Đà Nẵng và đến buôn bán ở Đàng Trong. Tiếp đến các đại diện công ty Đông Ấn của Anh, Hà Lan đến Đà Nẵng thăm dò và đặt quan hệ buôn bán. Người Pháp đến Đàng Trong chậm hơn các nước Phương Tây khác nhưng lại tỏ ra quan tâm đến nơi này hơn cả. Trong khi quan tâm đến toàn bộ Đàng Trong, Pháp chú ý đến Đà Nẵng hơn Hội An vì ưu thế giao thông hàng hóa và vị trí chiến lược.

Lên lớp 11, các em tiếp tục được tìm hiểu lịch sử dân tộc từ nửa cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX. Đây là thời kỳ nước ta bị thực dân Pháp xâm lược và thống trị, nhưng với tinh thần độc lập và tự cường, phong trào chống xâm lược và giải phóng dân tộc đã liên tiếp diễn ra trên phạm vi cả nước. Vì vậy, cũng như lịch sử dân

tộc, trong thời kỳ này Đà Nẵng có những biến đổi sâu sắc về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội... Dạy học lịch sử Đà Nẵng giai đoạn này giúp học sinh nhận thức được nguyên nhân, biểu hiện cụ thể và hệ quả của những biến đổi sâu sắc đó tại quê hương mình. Mặt khác, giúp các em hiểu rõ thái độ và hành động của người dân Đà Nẵng trong bối cảnh “nước mất, nhà tan, dân nô lệ”, qua đó giáo dục truyền thống yêu nước và tinh thần đấu tranh vì độc lập của cha ông mình. Với tinh thần đó, trong thời kỳ lịch sử này, cùng với việc khái quát tình hình Đà Nẵng trong giai đoạn từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX, giáo viên cần chọn một số nội dung tiêu biểu để dạy học:

- *Đà Nẵng trong quan hệ với các nước Phương Tây và công cuộc bố phòng của triều Nguyễn*

Từ cuối thế kỷ XVI, tàu thuyền của Tây Ban Nha, Hà Lan, Pháp, Bồ Đào Nha... thường qua lại Đà Nẵng. Đến giữa thế kỷ XIX, các nước Phương Tây muốn mở rộng phạm vi ảnh hưởng, giành giật thị trường, xâm lược thuộc địa thì Đà Nẵng trở thành cửa ngõ để xâm nhập và chinh phục Việt Nam. Trong những thập kỷ đầu thế kỷ XIX, nhiều thương thuyền của Pháp đến Đà Nẵng xin giao thương nhưng bị triều đình Nhà Nguyễn cự tuyệt. Từ đó thực dân Pháp xúc tiến âm mưu xâm lược Việt Nam bằng vũ lực.

Về phía triều Nguyễn, đứng trước những hành động khiêu khích của Pháp, triều đình đã tăng cường hệ thống phòng thủ, xây dựng thành lũy, tăng thêm quân, trang bị thêm súng thần công, trang bị cho tàu thuyền các kính thiên lí của Châu Âu, tuần phòng nghiêm ngặt. Trước cuộc tấn công xâm lược của liên quân Pháp - Tây Ban Nha ngày 1-9-1858, hệ thống phòng thủ Đà Nẵng được bố trí dày đặc: “*Bên hữu ngạn sông Hàn, trên đỉnh núi Sơn Trà có đồn Trấn Dương; dưới chân núi về phía tây có pháo đài Phòng Hải. Phía nam là thành An Hải, kế cận thành còn có hệ thống đồn của các làng An Hải, Mỹ Thị, Hóa Khê, Phước Trường. Bên tả ngạn sông Hàn, từ đỉnh Hải Vân có Hải Vân Quan, gần chân đèo có đồn Chân Sáng, pháo đài Định Hải. Trung tâm thành phố có thành Điện Hải đối diện thành An Hải, sau lưng thành Điện Hải là các đồn Hải Châu, Phước Ninh, Thạch Gián, Nại Hiên, Cẩm Lệ... như là hệ thống vệ tinh của thành Điện Hải*” [5, tr.63].

- *Quần đảo Hoàng Sa dưới triều Nguyễn 1802-1884*

Các vua triều Nguyễn đã thể hiện chủ quyền của Việt Nam trên quần đảo Hoàng Sa: năm 1803 vua Gia Long đã cho tái lập Đội Hoàng Sa. “*Năm 1815 sai Phạm Quang Ảnh ra Hoàng Sa thăm dò đường biển. Thời Minh Mạng (1820-1840) ra Hoàng Sa và Trường Sa khảo sát, đo đạc thủy trình, vẽ bản đồ... bên cạnh đó, thủy quân còn được triều đình giao nhiệm vụ dựng bia chủ quyền, lập miếu thờ và trồng cây, đó là biểu hiện rõ nhất về xác lập, thực thi chủ quyền*” [2, tr.21]. Các tài liệu chính thức của triều Nguyễn như Đại Nam thực lục chính biên, Châu bản triều Nguyễn... đều ghi nhận Trường Sa và Hoàng Sa thuộc về cương vực của Việt Nam (Hoàng Sa thuộc tỉnh Quảng Ngãi). Như vậy, đến triều Nguyễn, việc thực thi chủ quyền trên quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa được tổ chức chặt chẽ và thường xuyên hơn trước, dưới nhiều hình thức và biện pháp khác nhau.

- *Đà Nẵng trong những ngày đầu kháng chiến chống Pháp*

Khi Pháp tấn công Đà Nẵng, các pháo đài của ta bắn trả rất quyết liệt nhưng các khẩu súng thần công của quân đội Nhà Nguyễn không thể chống lại súng đại bác của Pháp có sức công phá và sát thương lớn. Không chỉ có quân đội triều đình chặn đánh quân Pháp, quân dân Đà Nẵng còn được huy động đắp chiến lũy, lập phòng tuyến với các đồn Hải Châu, Nại Hiên, Điện Hải... nhằm ngăn quân Pháp tiến sâu vào nội địa. Nhân dân thực hiện kế sách “vườn không nhà trống”, gây cho Pháp không ít khó khăn. Chiến trường Đà Nẵng là nơi duy nhất Pháp thất bại trong các cuộc tấn công xâm lược Việt Nam từ 1858 đến 1884. Tại đây, kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của Pháp bị phá sản.

- *Địa danh Đà Nẵng qua các thời kỳ*

Năm 1490, vua Lê Thánh Tông cho định lại bản đồ các thừa tuyên. Các bản đồ này có liệt kê các cửa biển, thừa tuyên Quảng Nam có Hàn môn (cửa Hàn) - tên gọi cửa biển Đà Nẵng thời bấy giờ. Địa danh cửa Hàn không những được lưu truyền rộng rãi trong dân gian mà còn được người châu Âu nhắc tới như cố đạo Buromi (1615) hay của Alexandre de Rhode. Về địa danh Đà Nẵng, có thể xuất phát từ chữ Danak (có nghĩa là “sông lớn” hay “cửa sông cái” của người Chăm); hay trong chữ Hán, chữ “Đà” là sông nhánh, chữ “Năng” có nghĩa là xưa kia, ngày xưa. Đà Nẵng có nghĩa chung là “Ngày xưa là nhánh sông” hoặc “Nơi đây xưa kia là

nhánh sông bị bồi lấp”. Đà Nẵng được ghi trên các bản đồ vẽ từ thế kỷ XVII trở đi như An Nam hình thắng đồ, An Nam thông quốc toàn đồ...

Theo Ô Châu cận lục (Dương Văn An soạn 1533) thì địa danh Đà Nẵng lần đầu tiên xuất hiện khi sách nhắc đến “một ngôi đền ở cửa biển Đà Nẵng” thờ một nhân vật từ thời Lê Thánh Tông. Ngoài ra còn có một số tên gọi dành cho Đà Nẵng (trong thời gian Đà Nẵng là nhượng địa của Pháp) và trở thành địa danh hành chính chính thức. Trước đó cũng như cho đến nay, nhiều người châu Âu vẫn quen gọi đó là Tourane. Trong các sách và bản đồ của người châu Âu từ thế kỷ XVI, XVII, XVIII, có thấy nhắc đến các địa danh như: Turon, Toron, Taraon, Touan, Touane, Touron và Tourane... Người Trung Hoa vẫn gọi nơi đây là Hiện Cảng. Chữ Hiện theo hai cách viết chữ Hán có nghĩa là “Cảng con hén” hoặc “Cảng núi nhỏ mà hiểm”, đều có thể giải thích là do hình thù của núi Sơn Trà được nhận thấy ngay từ ngoài khơi cửa biển Đà Nẵng.

Nhân dân Đà Nẵng có thói quen gọi vịnh Đà Nẵng là Vũng Thùng, còn các nhà Nho nói chữ thì gọi là Trà Úc, Trà Áo, Trà Sơn, hay Đồng Long Hoan. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Tourane được mang tên Thái Phiên – nhà yêu nước nổi tiếng của Đà Nẵng lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Duy Tân năm 1916. Năm 1947, thành Thái Phiên đổi tên là Đà Nẵng và tên gọi này được giữ cho đến ngày nay.

Đến lớp 12, các em được đi sâu tìm hiểu lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến những năm đầu thế kỷ XXI. Đây là thời kỳ lịch sử dân tộc cũng như lịch sử Đà Nẵng có nhiều sự kiện mang tính bước ngoặt, vì vậy, cùng với việc giúp học sinh nắm được tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và văn hóa của địa phương qua từng giai đoạn, không thể không tập trung hướng cho học sinh tìm hiểu các sự kiện lịch sử tiêu biểu diễn ra trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như:

- Bước chuyển biến lớn của phong trào giải phóng dân tộc ở Đà Nẵng 1885-1930

Năm 1916 diễn ra cuộc khởi nghĩa do Thái Phiên và Trần Cao Vân lãnh đạo. Từ năm 1918 tại Đà Nẵng nhiều tổ chức chính trị ra đời như Việt Nam Tân bộ Dân hội (1926) do Phan Bội Châu làm Hội trưởng. Năm 1927, chi bộ đầu tiên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được thành lập do Đỗ Quang làm Bí thư. Từ

1928, Đảng Tân Việt cũng hoạt động mạnh ở Đà Nẵng. Tháng 2-1930, các hội viên Tân Việt ở Đà Nẵng gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 28-3-1930, Đảng bộ Đà Nẵng được thành lập. Đây là sự kiện trọng đại trong cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân Đà Nẵng.

- Đà Nẵng trong cuộc vận động cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945

Ngày 28-7-1941, quân Nhật đổ bộ lên Đà Nẵng. Ngày 14-8-1945, Tỉnh ủy Quảng Nam quyết định phát động khởi nghĩa trong toàn tỉnh. Ngày 22-8-1945, cách mạng làm chủ Hòa Vang, ngày 26-8-1945 giành chính quyền trong toàn thành phố. Ở nội dung này cần làm rõ đặc điểm khởi nghĩa ở Đà Nẵng là khởi nghĩa giành chính quyền diễn ra dưới hình thức mít tinh bàn giao chính quyền. Khởi nghĩa thành công đánh dấu bằng việc cờ cách mạng tung bay trên Tòa Thị chính thành phố. Đây là sự độc đáo trong Tổng khởi nghĩa năm 1945 ở Đà Nẵng.

- Đà Nẵng trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến (từ tháng 12-1946 đến tháng 1-1947)

2 giờ sáng ngày 20-12-1946, Đà Nẵng nổ súng tấn công Pháp, trọng điểm là sân bay. Tuy nhiên kế hoạch đồng loạt nổ súng tấn công địch không thực hiện được. Mặc dầu vậy, nhiều trận kịch chiến vẫn nổ ra ở một số khu vực. Cuộc kháng chiến những ngày đầu là bức tranh hào hùng về tinh thần anh dũng, ý chí quyết tâm của quân dân Đà Nẵng. Cả thành phố là một trận tuyến, mặc dù lực lượng và trang bị chênh lệch (ta chỉ có ba trung đội, khoảng hơn 100 người, trang bị vũ khí thô sơ) nhưng quân Pháp phải mất 3 ngày mới làm chủ được các khu vực quan trọng. Ghi nhận tinh thần chiến đấu quật cường của quân dân Đà Nẵng, ông Phạm Văn Đồng thay mặt Trung ương đã tặng Đà Nẵng lá cờ thêu hai chữ “Giữ Vững”.

- Quần đảo Hoàng Sa từ 1884 đến 1954

Theo Hiệp ước Patenotre năm 1884, Pháp đại diện cho Việt Nam về đối ngoại. Năm 1899 Toàn quyền Đông Dương Paul Doumer đề nghị Chính phủ Pháp xây dựng ngọn hải đăng tại Hoàng Sa. Năm 1925, Toàn quyền Đông Dương tuyên bố khẳng định chủ quyền của Pháp trên hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa. Năm 1932, Toàn quyền Đông Dương kí nghị định lập một đại lí ở Hoàng Sa thuộc địa phận tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Năm 1938 Bảo Đại kí dụ số 10 sáp nhập các cù lao Hoàng Sa vào địa hạt tỉnh Thừa Thiên. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật tuyên bố sáp nhập các quần đảo trên Biển Đông vào các vùng lãnh thổ của Nhật, nhưng Chính phủ Pháp đã gửi công hàm phản đối. Năm 1951, hội nghị San Francisco (Mĩ) đã bác bỏ việc tuyên bố chủ quyền của Trung Quốc đối với Hoàng Sa (48 phiếu chống và 3 phiếu thuận), trong khi đó Bộ trưởng (chính phủ Bảo Đại) Trần Văn Hữu tuyên bố Trường Sa và Hoàng Sa là lãnh thổ của Việt Nam thì không đại biểu nào có ý kiến. Năm 1954, trong Hiệp định Genève, 5 nước thường trực Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc đã xác nhận chủ quyền của Việt Nam đối với Trường Sa và Hoàng Sa.

- Phong trào đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Genève, đòi quyền dân sinh dân chủ 1954-1956

Trong thời gian hai năm sau Hiệp định Genève nhân dân Đà Nẵng đã cùng với nhân dân miền Nam kiên trì đấu tranh đòi hiệp thương tổng tuyển cử, thống nhất đất nước; đòi chính quyền Ngô Đình Diệm nghiêm chỉnh thi hành Hiệp định; đòi tự do dân chủ. Các cuộc đấu tranh này để lại nhiều bài học quý báu trong vận động, tổ chức nhân dân đấu tranh công khai hợp pháp sau này.

- Phong trào đấu tranh chính trị của học sinh sinh viên và các tầng lớp nhân dân 1963-1974

Năm 1963, đông đảo nhân dân và Phật tử Đà Nẵng đã xuống đường đấu tranh. Năm 1964, “Lực lượng Thanh niên, học sinh, sinh viên Đà Nẵng” được thành lập đã vận động các tầng lớp nhân dân đấu tranh chống Mỹ - Diệm.

Từ tháng 3 đến tháng 5-1966, nhân dân Đà Nẵng đã làm chủ thành phố trong 76 ngày đêm. Năm 1967, nhân dân đấu tranh tẩy chay cuộc bầu cử tổng thống. Trong Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1968, các mũi tấn công của lực lượng vũ trang không vào được thành phố, các cuộc nổi dậy của quần chúng bị địch đàn áp. Năm 1971, Ban Chấp hành Tổng đoàn Học sinh Đà Nẵng được thành lập và trở thành ngòi nổ của các cuộc đấu tranh chính trị. Tháng 9-1974, một số học sinh Đà Nẵng tự rạch bụng phản đối phiên tòa vô nhân đạo của chế độ Việt Nam Cộng hòa. Hành động này gây xúc động mạnh không chỉ với nhân dân Đà Nẵng mà còn đối với toàn miền Nam.

- Đà Nẵng trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mùa Xuân 1975

Ngày 26-3-1973, Bộ Chính trị thành lập Bộ Tư lệnh và Đảng ủy Mặt trận Quảng Đà (mật danh 475) do Lê Trọng Tấn làm Tư lệnh và Chu Huy Mân - Tư lệnh Quân khu V làm Chính ủy. Ngày 27-3-1975, đồng chí Võ Chí Công cùng lãnh đạo Khu ủy Khu V và Đặc khu ủy Quảng Đà đã bàn bạc phương án giải phóng thành phố, quyết định chậm nhất là ngày 3 tháng 4 phải giải phóng hoàn toàn Đà Nẵng.

Ngày 28-3-1975, ta tấn công các huyện lỵ ven thành phố. Ngày 29-3 (sớm hơn dự kiến một ngày) các cánh quân ta tiến vào giải phóng Đà Nẵng, lực lượng quần chúng đã nổi dậy hỗ trợ phối hợp quân chủ lực. 15 giờ ngày 29-3-1975, cờ cách mạng tung bay trên nóc Tòa Thị chính thành phố.

- Đà Nẵng từ 1975 đến nay

Trong hơn hai thập niên sau giải phóng (1975-1996), nhân dân Đà Nẵng đã nỗ lực không ngừng để xây dựng quê hương và đã đạt được những thành tựu to lớn, bên cạnh đó cũng gặp không ít khó khăn. Từ khi trở thành thành phố trực thuộc trung ương (1997), Đà Nẵng có những thay đổi tích cực về cơ cấu kinh tế, năng lực cạnh tranh, hoạt động đối ngoại, xây dựng hạ tầng, chỉnh trang đô thị, đời sống nhân dân...

Mục tiêu của Đà Nẵng trong thời kỳ mới là: “*Xây dựng thành phố trở thành một trong những đô thị lớn của cả nước, là trung tâm kinh tế, xã hội lớn của miền Trung với vai trò là trung tâm công nghiệp, thương mại, du lịch và dịch vụ...*” [2, tr.51].

- Quần đảo Hoàng Sa từ năm 1954 đến nay

Sau khi Pháp rút quân về nước, từ 1956 Hoàng Sa và Trường Sa là do chính quyền Sài Gòn quản lý. Năm 1961, tổng thống Việt Nam Cộng hòa ra sắc lệnh tách quần đảo Hoàng Sa khỏi Thừa Thiên, nhập vào tỉnh Quảng Nam và thành lập một đơn vị hành chính cấp xã lấy tên là Định Hải thuộc quận Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam. Năm 1969, Thủ tướng Việt Nam Cộng hòa ra nghị định sáp nhập xã Định Hải vào xã Hòa Long, quận Hòa Vang, Quảng Nam. Năm 1971, ngoại trưởng Việt Nam Cộng hòa tuyên bố Hoàng Sa và Trường Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam.

Năm 1974, Trung Quốc sử dụng lực lượng quân sự đánh chiếm toàn bộ quần đảo Hoàng Sa. Bộ Ngoại giao

Việt Nam Cộng hòa và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã lên án hành động xâm lược của Trung Quốc.

Ngày 9-2-1982, Hội đồng Bộ trưởng nước ta ra nghị định tổ chức quần đảo Hoàng Sa thành huyện Hoàng Sa thuộc tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (nay thuộc thành phố Đà Nẵng) và quần đảo Trường Sa thuộc tỉnh Đồng Nai (ngày 28 tháng 12 năm 1982, Nghị quyết của Quốc hội khóa VII sáp nhập huyện Trường Sa vào tỉnh Phú Khánh. Ngày 1 tháng 7 năm 1989, tỉnh Phú Khánh được tách ra thành hai tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa, huyện đảo Trường Sa trực thuộc tỉnh Khánh Hòa).

Ngày 1-5-2014, Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương-981 trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Tháng 6-2014, Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng ra nghị quyết phản đối Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan. Đêm 15-7-2014, Trung Quốc phải rút giàn khoan, đoàn tàu và máy bay hộ tống khỏi vùng biển Việt Nam.

Như vậy, từ năm 1975 đến nay, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam liên tục khẳng định, thực thi và bảo vệ chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa bằng những giải pháp và bước đi phù hợp để giữ vững chủ quyền và đảm bảo an ninh khu vực.

Với việc vừa giảng dạy những nội dung mang tính khái quát của từng giai đoạn, vừa tập trung vào những điểm nhấn trong tiến trình lịch sử của địa phương, một mặt giúp học sinh hiểu rõ hơn lịch sử dân tộc, mặt khác các em sẽ nhận thức được những đóng góp của địa phương mình vào lịch sử vẻ vang của dân tộc.

2.2. Về hình thức dạy học lịch sử địa phương ở các trường trung học phổ thông thành phố Đà Nẵng

Để việc dạy học lịch sử địa phương cho học sinh các trường Trung học phổ thông thành phố Đà Nẵng đạt kết quả cao, cần phải có các hình thức thích hợp với từng mảng kiến thức

Trước hết, để hình thành kiến thức cơ bản, có hệ thống lịch sử địa phương cho học sinh phải thực hiện nghiêm túc các giờ dạy chính khóa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Muốn các tiết học này đạt hiệu quả cao, giáo viên phải có định hướng cụ thể những nội dung cần giảng dạy (đó phải là những sự kiện lịch sử tiêu biểu địa phương mình và có ý nghĩa đối với lịch sử dân tộc). Sau khi đã định hướng, giáo viên dành thời

gian nhất định để sưu tầm tài liệu, chuẩn bị những đồ dùng dạy học cần thiết phục vụ bài giảng như tranh ảnh, bản đồ, sơ đồ, la bàn, hiện vật. *“Khi tiến hành giảng dạy lịch sử địa phương, cần lựa chọn các phương pháp phù hợp, nhằm gợi mở để các em tự suy nghĩ và liên hệ với địa phương mình”* [6, tr.92]. Giáo viên đưa ra các câu hỏi có tính chất gợi mở như: Tại sao Pháp chọn Đà Nẵng để mở đầu cuộc xâm lược nước ta? Tại sao Mỹ chọn Đà Nẵng xâm lược? Tại sao Mỹ xây dựng Đà Nẵng thành khu liên hiệp quân sự lớn nhất miền Nam? Ở phường, quận em sinh sống có những địa danh lịch sử nào gắn với các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc? Thành tựu đổi mới ở địa phương em?...

Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại thời lượng của 4 tiết lên lớp chính khóa thì khó có thể chuyển tải được những nội dung quan trọng, có ý nghĩa của lịch sử địa phương. Vì vậy, theo chúng tôi để việc dạy học lịch sử địa phương đạt kết quả như mong muốn phải dạy đầy đủ những tiết lịch sử địa phương theo quy định trong chương trình, đồng thời thường xuyên liên hệ lịch sử địa phương trong dạy học lịch sử dân tộc. Giáo viên cũng cần có các hình thức giảng dạy ngoại khóa thích hợp.

Để liên hệ lịch sử địa phương thông qua dạy học các nội dung của lịch sử dân tộc, giáo viên cần đầu tư suy nghĩ để chọn các sự kiện, hiện tượng lịch sử tiêu biểu của địa phương góp phần làm nên hoặc tô thắm lịch sử dân tộc. Ví dụ, khi dạy học thời kỳ nguyên thủy không thể không đề cập đến văn hóa Sa Huỳnh, Bã Nôm...; khi giảng về lịch sử Việt Nam từ khi có Đảng không thể không đề cập đến sự kiện Đảng bộ thành phố ra đời và lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành độc lập, Cách mạng Tháng Tám (1945) ở Đà Nẵng...

Ngoài các hình thức nêu trên, để học sinh có thể hiểu rõ về nơi “chôn nhau cắt rốn” của mình, cần phải có những hoạt động ngoại khóa về lịch sử địa phương. Để nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử địa phương, thu hút đông đảo học sinh tham gia, nên tổ chức hoạt động ngoại khóa vào dịp các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của dân tộc cũng như của Đà Nẵng. *“Hoạt động ngoại khóa có thể thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau, tùy theo từng chủ đề để lựa chọn. Một trong những hình thức đã được nhiều trường tiến hành là tổ chức cho học sinh tham quan học tập”* [3, tr.120]. Tham quan học tập lịch sử địa phương có ý nghĩa giáo dục lớn lao. Có thể tổ chức cho các em tham quan học tập tại

các bảo tàng và di tích lịch sử của địa phương như: Bảo tàng Đà Nẵng, Bảo tàng điêu khắc Chăm, Thành Điện Hải,...; tổ chức dâng hương tại các nghĩa trang hoặc đài tưởng niệm các liệt sĩ, thăm và giao lưu với các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, các Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động hay Anh hùng Thời kỳ đổi mới. Cũng có thể tổ chức hoạt động ngoại khóa ngay tại trường bằng các hình thức thảo luận, hái hoa học tập hoặc kể chuyện lịch sử địa phương, mời nhân chứng lịch sử đến trường kể chuyện. Kể chuyện lịch sử là phương pháp gây hứng thú cho học sinh trong học tập và có tác dụng giáo dục lớn. Thông qua các câu chuyện người thực, việc thực không chỉ giáo dục lòng tự hào mà còn thấp lên khát vọng phấn đấu trong học tập của các em.

3. Kết luận

Lịch sử địa phương thành phố Đà Nẵng là một hệ thống kiến thức đồ sộ, nếu khai thác tốt để dạy học cho học sinh sẽ có ý nghĩa rất lớn cả về tri thức, kỹ năng và thái độ. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, với nhiều lý do khác nhau, việc tổ chức dạy học lịch sử địa phương còn gặp khó khăn, vì vậy hiệu quả đang còn hạn chế. Để việc dạy học lịch sử địa phương thực sự có hiệu quả, một mặt rất cần sự nhiệt tình, hứng thú, phương pháp giảng dạy của giáo viên và thái độ học tập của học sinh, mặt khác, phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường

với các cơ quan ban ngành của địa phương, nhằm tạo điều kiện cho các em học tập thông qua nhiều hình thức. Để góp phần hình thành phẩm chất và năng lực cho học sinh cần phải lựa chọn được nội dung và các hình thức dạy học thích hợp. Có như thế, việc dạy học lịch sử địa phương ở các trường trung học phổ thông thành phố Đà Nẵng mới thực sự đạt hiệu quả cao.

Tài liệu tham khảo

- [1] Trương Minh Dục (2013), Chủ quyền quốc gia Việt Nam tại hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa qua tư liệu Việt Nam và nước ngoài, *NXB Thông tin và Truyền thông*.
- [2] Nguyễn Minh Hùng (2015), Lịch sử Đà Nẵng (sách dành cho học sinh trung học phổ thông), *NXB Giáo dục*.
- [3] Phan Ngọc Liên (chủ biên), Trịnh Định Tùng, Nguyễn Thị Côi (2002), Phương pháp dạy học lịch sử, *NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội*.
- [4] Dương Trung Quốc, Trần Hữu Đính, Nguyễn Văn Nhật, Nguyễn Tô Uyên, Ngô Văn Minh (2001), Lịch sử thành phố Đà Nẵng, *NXB Đà Nẵng*.
- [5] Hội Khoa học Lịch sử thành phố Đà Nẵng (2014), Đà Nẵng chống liên quân Pháp – Tây Ban Nha (1858-1860), *NXB Giáo dục*.
- [6] Trương Hữu Quýnh, Phan Ngọc Liên, Nguyễn Thái Long, Nguyễn Cảnh Minh, Nguyễn Văn An (1989), Lịch sử địa phương, *NXB Giáo dục Hà Nội*.

TEACHING LOCAL HISTORY AND PARACEL ISLANDS TO HIGH SCHOOL STUDENTS IN DANANG CITY: FORM AND CONTENT

Abstract: Local history is an integral part of national history. Teaching local history not only helps students to know more about places where they were born and grew up, but also brings them in-depth understanding about their national history. This course is aimed at educating students about political and moral ideology, raising their awareness in thriving to study and improve themselves for the purpose of building a rich and beautiful country. Furthermore, teaching local history also contributes to the education of good traditions, pride in their homeland, patriotism and the moral philosophy "When you eat a fruit, think of the man who planted the tree". The following article discusses the form and content for teaching the history of Da Nang city and Paracel Islands to high school students in Da Nang city.

Key words: teaching; Da Nang's local history; form; content; method.